

Vì Sao Phải Đội Khăn Tang Trong Tang Lễ

Phật giáo có ngày lễ Vu Lan tảo mộ để cầu nguyện cho các vong hồn. Người Công Giáo có nguyên thánh 11 (November) để cầu nguyện và nhớ đến những người quá cố.

Tháng Mười Một, là một tháng trong năm mà giáo hội Công Giáo dành riêng, để mời gọi các tín hữu trên toàn thế giới cùng hiệp thông cầu nguyện cho các linh hồn đã ly trần.

Hơn nữa, giáo hội Công giáo còn dành đặc biệt ngày 02 tháng 11 hàng năm, các linh mục trên toàn thế giới phải dâng 3 Thánh Lễ trong ngày này, theo 3 ý chỉ khác nhau, để cầu nguyện cho các linh hồn, trong có một Thánh Lễ dành riêng cầu nguyện cho các chiến sĩ trận vong, mà tất cả giáo dân hiệp ý chung, cùng cầu nguyện với các vị linh mục, giám mục chủ tế trên toàn cầu.

Người dân Úc Châu cũng có tập tục rất hay. Hàng năm, cứ đúng vào lúc 11 giờ 00, ngày 11, tháng 11 thì các công sở, các xí nghiệp hú còi, cho công, nhân viên ngưng làm việc 1 phút, đứng im lặng, cúi đầu tưởng niệm các chiến sĩ trận vong và những người đã qua đời.

Riêng giáo hội Công Giáo tại Việt Nam, thì ngày Mừng 02 tháng 11, các giáo xứ đều mời gọi tất cả giáo dân trong giáo xứ kéo nhau ra nghĩa trang để cầu nguyện và tham dự Thánh Lễ được cử hành ngay bên các phần mộ của những người quá cố, trong nghĩa trang của giáo xứ. Nhiều giáo xứ ở các vùng quê còn rước Thánh Giá từ nhà thờ ra nghĩa trang dâng Lễ.

Riêng tại Adelaide Nam Úc, Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam, mỗi năm đều có tổ chức một Thánh Lễ, được cử hành vào lúc 05 giờ 00 chiều, ngày Mừng 02 tháng 11, tại Vườn Hồng, nghĩa trang của người Việt trong Enfield Memorial Park. Rất đông tín hữu kéo nhau

đến đây tham dự Thánh Lễ. Đôi khi là ngày thường, các tín hữu phải đi làm, nhưng họ cũng cố gắng về sớm, ra nghĩa trang tham dự Thánh Lễ đúng giờ.

Đây là một truyền thống mà chúng ta nên duy trì, để tưởng nhớ và liên kết giữa thân nhân quá cố và những người còn sống, đang phải vất vả bon chen trên cuộc lữ hành nơi trần thế, để con cháu noi theo.

Theo đức tin Công Giáo, thì linh hồn những người quá cố, luôn cần đến những lời nguyện của chúng ta, để được Thiên Chúa tha thứ các lỗi lầm khi còn tại thế, và sớm đón nhận họ về Thiên Quốc.

Nhân dịp tháng 11, tháng báo hiếu này, tôi xin mạn phép gửi đến quý độc giả bài sưu tầm về: “Chiếc Khăn Tang” cho người quá cố, theo văn hóa và phong tục Việt Nam.

Những ai nên thắt khăn tang trên đầu:

- Khăn tang chỉ dành cho những kẻ bề dưới, hiếu kính người bề trên.
- Con, cháu, chất để tang: Tổ tiên, Ông bà, Bố mẹ...
- Cháu để tang: Các bác, chú, cô, dì, dượng..
- Em để tang: Các anh, các chị..
- Vợ để tang chồng hoặc Chồng để tang vợ
- Bạn bè cố tri: Để tang, kết nghĩa tình huynh đệ

Theo tục lệ ngày xưa:

Con trai, con gái, con dâu, cháu đích tôn mặc áo dài trắng, đội khăn, chống gậy.

Con gái xòa tóc, con trai không được cạo râu trong những ngày còn để quan tài Bố, Mẹ trong nhà, để chứng tỏ nỗi bi thương, mất mát người thân yêu.

Có nơi còn không cho tắm rửa, không xia răng, không được tham

dự các tiệc tùng trong suốt thời gian chịu tang Cha Mẹ là 3 năm!? Ngay nay đã thay đổi nhiều, bỏ đi các hủ tục trên.

Cách thức đội khăn tang:

- Con rể, hay họ hàng gần, chỉ chít khăn trắng trên đầu.
- Cháu nội, khăn có chấm đỏ.
- Cháu ngoại, khăn trắng có chấm vàng.
- Còn các chất, chít, quần khăn màu vàng.

Con trai cắt tóc kiểu vành rom hay bện mũ rom, lưng thắt dây chuỗi, như cổ tục, con dâu được miễn cắt tóc, chỉ đội khăn tang, miễn cả che mặt...Con gái phải che mặt....(tục lệ này vẫn còn lưu truyền bên Việt Nam)

Ngày nay ở hải ngoại, chúng ta không còn tục lệ này nữa.

Tại sao lại đội khăn tang trong đám tang?

Nguyên nhân xuất phát từ đâu?

Để hiểu rõ điều này, dân gian truyền lại câu chuyện: Ngày xưa, có một vợ chồng nhà phú hộ, sinh được năm người con gái.

Nhà giàu nhưng lại không có con trai, nên bao nhiêu tình thương họ đều dồn vào những cô con gái.

Lần lượt năm cô con gái lớn lên, đều lập gia đình và đi ở riêng.

Vì các cô lấy chồng xa, nên hai ông bà phú hộ cảm thấy nhớ thương các con quá đổi. Một hôm bà bảo chồng:

- Sắp tới, ông chịu khó trông nhà cửa, cho tôi đi thăm chúng nó một lượt, sau đó tôi lại về trông nhà, để ông đi...

- Ông đáp! Phải đó! Nhưng bà phải đi nhanh nhanh lên mới được, đừng bắt tôi đợi lâu!



- Bà nói: Không được đâu, tôi tính ở lại với các con, đứa nào ít nhất cũng một tháng, năm đứa vị chi là năm tháng, còn kể cả thời gian đi đường nữa. Tổng cộng độ vài ba chục ngày, như vậy cũng mất ngót nửa năm rồi ông ạ!

- Ông nói: Thôi được, thế thì bà cứ đi đi, bà nhớ đừng để cho đứa nào quần quýt quá, rồi ăn dầm, nằm dề ở đó, làm cho tôi mỗi mồn trông đợi bà, đó nghe.

Rồi bà phú hộ cùng người hầu khăn gói lên đường.

Nhưng chỉ được vài tháng đã thấy bà trở về, với vẻ mặt buồn xo. Thấy thế, ông liền hỏi bà: - Căn cơ gì?? Làm sao mà bà về nhanh như vậy? Có gặp điều gì khó khăn dọc đường hay không? Mà về mặt bà không được vui?

Bà phú hộ đáp: - Chẳng có gì hết, tôi vẫn bình yên, chúng nó đều mạnh khỏe cả. Tôi về sớm là vì tôi muốn ông khỏi trông. Ông cứ đi một lần cho biết.

Thấy vợ nói, úp úp, mở mở, ông phú hộ chẳng hiểu gì, nên cuối cùng cũng sấm sủa hành lý ra đi. Ông ghé đến thăm nhà người con gái thứ nhất. Chàng rể tiếp đón niềm nở, làm ông hài lòng. Nhưng con gái ông lại không được như thế, nó chỉ chuyện trò giả lá được đôi câu, rồi quay vào công việc của nó.

Đến khi chồng nó ra đồng, trông coi thợ cấy cấy, thì con gái ông lúi húi lo việc bếp núc, cha con chẳng có dịp chuyện trò. Mãi đến gần trưa, ông cảm thấy bụng đói cồn cào, định bảo nó dọn cơm cho mình ăn trước, như khi còn ở nhà, nhưng rồi lại nghĩ thầm: “Để xem nó đối đãi với cha nó ra sao cho biết?!”. Ông thấy con gái đợi chồng về, mới dọn cơm ra. Chàng rể của ông lúc ấy tuy đã về rồi, mà vẫn còn bận một số công việc nên ông phải đợi tiếp. Đến khi thấy quá trưa, con gái ông mới gọi chồng: - Mình ơi! Hãy để đó vào ăn cơm đi, cho bố ăn với! Nghe con gái nói thế, ông cảm thấy không được vui. Chiều hôm đó và liên tiếp những ngày sau cũng vậy. Ông nghiệm ra rằng, con gái ông

chỉ lo chăm sóc cho chồng nó, chứ không phải cho ông: “Thì ra, bây giờ nó coi cha nó chẳng ra cái quái gì. Nếu chồng nó không ăn, thì chắc có lẽ mình cũng phải ngồi nhịn đói thôi”.

Ở chơi được ít ngày, thấy con gái không được vồn vã thăm thăm như xưa, ông liền từ giã vợ chồng nó mà đi đến nhà đứa con gái khác xem sao.

Lần này, vừa đi ông vừa lẩm bầm: Chắc thế nào những đứa sau, cũng phải khác chứ, chẳng lẽ đứa nào cũng như vậy cả sao?

Ông suy tư: “Vợ chồng ta trông cậy vào chúng nó, rồi đây chúng nó sẽ chia nhau về phụng dưỡng, một khi bố mẹ tuổi già, sức yếu kia mà!” Nhưng khi đến nơi, ông thấy đứa thứ hai cũng chẳng khác gì đứa đầu. Nghe bố đến thăm cũng tiếp đãi gọi là cho tròn bổn phận, rồi lại loay hoay vào công việc nhà chồng, bỏ mặc ông chẳng chút quan tâm.



Lần lượt ông đi thăm đủ cả năm cô con gái yêu quý, nhưng chẳng đứa nào

thiết tha đến ông, chúng đều say mê với công việc của nó, chẳng đứa nào quan tâm chăm sóc đến ông, như lúc còn ở nhà.

Sau cùng, ông chép miệng: - Vậy là, con gái một khi bước chân về nhà chồng, thì chẳng còn là con mình nữa. Nó xem chồng trọng hơn bố mẹ nó nhiều.

Nghĩ vậy nên ông đành trở về nhà. Ông tính lại thời gian thăm con, cả đi lẫn về còn ngắn hơn thời gian của bà.

Khi về, ông gọi vợ lại bàn thảo: - Thế là mấy đứa con gái có cũng như không. Chẳng hy vọng gì vào chúng nó đỡ đần mình tuổi già nữa rồi. Bây giờ bà để tôi đi kiếm thêm một đứa con nuôi, đặt mai sau nó săn sóc cho chúng mình, lúc mất lòa chân chậm. Bà nó nghĩ sao?

Vợ phú hộ trả lời: - Thôi ông ạ! Đừng có đi kiếm, mất công, lại nhọc xác. Con đề rút ruột ra mà chúng không đoái, không hoài đến mình, thì con nuôi nó làm được cái gì?

Phú ông liền bảo: - Trên đời này có kẻ tốt người xấu, đâu phải ai cũng như ai, bà đừng ngại.

-Bà nói: Được rồi, ông cứ đi đi, cố tìm một đứa con ngoan ngoãn về phụng dưỡng, mọi việc ở nhà mặc tôi lo liệu.

Phú hộ bèn đóng vai một ông già nghèo khổ, rồi ra đi từ làng này, đến làng khác.

Đến đâu ông cũng rao: - Ai mua cha không? Có ai mua cha thì ra mà mua! Mua ta về làm cha, chỉ mất năm quan tiền thôi...

Mọi người nghe ông già rao bán như vậy, thì tưởng là ông điên.

Có người còn vui miệng nói: - Mua lão ấy về nhà để mà hầu ư? Rồi đây lão ta trăm tuổi qua đời, chẳng được xu nào, còn phải lo tổng táng nữa sao? Thà là nuôi một người đầy tớ còn hơn.

Tuy có nghe nhiều lời mỉa mai cười cợt, phú ông vẫn không nản chí, cứ đi hết xóm này đến ấp kia, miệng rao không ngớt: - Có ai mua cha không này?

Bấy giờ ở làng nọ có hai vợ chồng một nông phu nghèo, nghe có một ông già đang tự đi rao bán mình, đề được làm cha thiên hạ. Nên chồng bảo vợ: - Hai vợ chồng mình mò cô từ thuở bé, chưa bao giờ được hưởng tình cha con, lại chưa có mụn con nào, thật là buồn. Thôi thì ta mua ông già này về thủ thi với nhau. lúc khuya sớm cho vui cửa, vui nhà.

Thấy vợ bằng lòng, anh chàng chạy ra đón ông già vào và hỏi: - Cụ định bán người cụ, bao nhiêu tiền?

Phú hộ trả lời: - Năm quan không bớt.

Anh chồng liền thưa: - Thú thật với ông, nhà tôi nghèo quá, muốn mua ông nhưng không sẵn tiền. Vậy ông ngồi chơi để tôi bảo nhà tôi đi vay xem sao.

Phú hộ ngồi chờ hồi lâu, thấy chị vợ chạy đi một lát rồi lại quay về, nhưng số tiền vay được, cùng với tiền nhà gom lại cũng chỉ có hai quan.

Anh chồng liền nói: - Thôi thì ông thông cảm cho, hai ngày nữa mời ông trở lại, chúng tôi sẽ có đủ tiền. Hai ngày sau, vợ chồng anh nông phu trao tiền cho ông, mời ông vào nhà, rồi: “Cha cha, con con” rất thân tình.

Phú hộ thấy đầu tóc người vợ của con nuôi, bây giờ biến đi đâu mất, liền hỏi: - Này con ơi! Tại sao đầu tóc của vợ con lại cắt cụt đi như vậy?

Anh chồng tần ngần đáp: - Chẳng giấu gì cha, nhà con quá nghèo không đủ tiền mua cha, mà nếu không mua được cha, thì biết có dịp nào tốt hơn. Vì vậy, vợ con phải cắt tóc đi bán, mới có đủ số tiền năm quan trả cho cha.

Từ ngày có người cha nuôi, hai vợ chồng nông phu tỏ ra rất niềm nở và chịu khó chăm sóc hầu hạ ông, không biết mệt. Phú hộ vẫn không cho biết gốc tích quê quán thật của mình, hằng ngày vẫn cứ ăn no ngủ kỹ, đôi lúc lại kêu nhức đầu mỗi lưng, bắt họ phải xoa bóp, hoặc tìm thầy chạy thuốc. Mặc dầu vậy, hai vợ chồng vẫn cơm nước sẵn sàng không bê trễ.

Cứ như vậy, được vài tháng sau, thì nhà họ đã nghèo lại càng mạt rệp hơn. Hai vợ chồng phải cố gắng làm thêm để nuôi cha, có bữa phải nhịn đói để nhường cơm cho ông già.

Tình hình như vậy kéo dài được nửa năm, nợ nần chồng chất quá nhiều, mà trong nhà gạo tiền đã kiệt.

Tuy vậy, họ vẫn không hề lộ vẻ mệt mỏi, cố làm vui lòng cha già.



Một hôm, hai vợ chồng ngủ dậy, đã thấy người cha nuôi khăn gói chỉnh tề, ông bảo họ: - Các con hãy đốt cái nhà này đi, rồi theo ta!

Vợ chồng anh nông phu trở mắt nhìn nhau, tưởng ông phát điên, nhưng sau đó lại thấy ông phú hộ nói năng đàng hoàng, giục bảo các con: - Làm con thì phải vâng lời cha mẹ, chớ có cãi lời. Cha đã bảo các con đi theo cha kiếm ăn, thì cứ việc đi, còn cái nhà này ọp ẹp chẳng đáng bao nhiêu, đừng tiếc nữa.

Vợ chồng nghe thế thì biết ông nói thật, không dám cãi, đành nhặt nhanh một vài món đồ cần dùng, bó thành một gói đem theo, rồi châm lửa đốt nhà.

Đi theo ông già, họ thấy ông ban ngày lần hồi đi xin ăn, tối lại vào nhà người ta xin ngủ nhờ, họ vẫn vâng lời, không chút phân vân.

Ba người đi xin ăn như thế, được khoảng năm ngày, cuối cùng đến trước một ngôi nhà ngói đồ sộ, kín cổng, cao tường, ông mới vui vẻ bảo họ: - Các con ơi, đã đến nhà ta rồi!

Bà phú hộ bước ra cổng đón vào, ông tươi cười bảo vợ: - Bà nó này, đây mới thật là con của chúng ta đây!

Bây giờ vợ chồng anh nông phu mới ngó người ra, biết được cha mẹ nuôi mình là một phú hộ. Một người giàu có, tiền bạc dư thừa. Phú hộ bảo anh nông phu, hãy đổi tên theo họ mình, và từ đó hai vợ chồng bước vào một cuộc đời sung sướng.

Ít lâu sau, phú hộ lâm bệnh nặng. Biết mình sắp gần đất xa trời, ông bèn làm tờ di chúc để phần lớn gia tài cho đứa con nuôi, đoạn ông gọi vợ đến trấn trối rằng:

-Sau khi tôi chết, bà nhớ đừng cho năm đứa con gái biết tin đây!

Ông nói tiếp: - Nếu chúng nó có nghe ai mách mà về đây, chưa biết chừng tôi sẽ “bứt néo” trở dậy cho mà coi.

Việc để tang thì đứa con trai này cứ theo cổ tục, cắt tóc, đội mũ, quần

rom trên đầu để chứng tỏ mình chịu cực chịu khổ với cha mẹ. Nhưng đứa con dâu thì bà bảo nó khỏi cắt tóc, vì tôi chưa bao giờ quên được cái việc ân nghĩa, nó đã hy sinh mái tóc dài của nó để mua cha, vậy nó



chỉ cần đội khăn tang là đủ rồi.

Khi khâm liệm cho chồng xong, bà phú hộ vì nặng lòng thương con, nên cũng cho người lén báo tin cho năm đứa con gái biết. Khi chúng về đến nhà, bà đón ở cổng, thuật lại lời trối trăn của cha cho chúng nghe và bảo chúng đừng có vào nhà, kẻo có sự chẳng lành.

Năm đứa con gái hối hận lắm, nhưng việc đã rồi biết làm sao? Khi đưa linh cữu cha đi an táng, chúng đòi đi theo cho bằng được.

Khuyên can con mãi không xong, cuối cùng bà phú hộ buộc lòng phải xé vải cho chúng đội tang. Ngoài khăn tang ra, còn phát thêm cho mỗi đứa một vuông vải để chúng che mặt lại, mong vong linh bố của chúng không biết, để tức tối mà trở dậy.

Từ đó về sau, dần dần trong dân gian mới có việc sử dụng khăn tang khi gia đình có người thân mất. Theo tục lệ này, con trai phải cắt vành rom, quần làm mũ, cột lưng dây chuối như cổ tục, con dâu được miễn cắt tóc, chỉ đội khăn tang, lại miễn cả che mặt.

Còn con gái ngoài khăn tang còn có thêm một mảnh vải che mặt.

Jo Vĩnh SA

Nguồn: Sách “Thọ Mai Gia Lễ”